

NGHỊ QUYẾT
**Quy định tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng
và phát triển tỉnh Tiền Giang”**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005, năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương; mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét Tờ trình số 366/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Tiền Giang”; Báo cáo thẩm tra số 108/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về tên Huy hiệu, đối tượng và tiêu chuẩn tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Tiền Giang”.

2. Đối tượng áp dụng

Cá nhân có nhiều đóng góp vào quá trình xây dựng, bảo vệ và phát triển tỉnh Tiền Giang đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 Nghị quyết này được tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Tiền Giang”.

Điều 2. Tên Huy hiệu, nguyên tắc tặng Huy hiệu

1. Tên Huy hiệu: “Huy hiệu vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Tiền Giang”.

2. Nguyên tắc tặng Huy hiệu

a) Huy hiệu được xét tặng một lần cho cá nhân có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị quyết này; không có hình thức truy tặng.

b) Việc xét tặng Huy hiệu được thực hiện một lần trong năm nhân Ngày thành lập tỉnh Tiền Giang. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xét tặng đột xuất trong những trường hợp đặc biệt.

c) Việc xét tặng Huy hiệu phải bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình và nguyên tắc khen thưởng “chính xác, công khai, công bằng, kịp thời”.

Điều 3. Tiêu chuẩn xét tặng Huy hiệu

Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Tiền Giang” được xét tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Cá nhân đề nghị tặng Huy hiệu phải chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thuộc một trong các đối tượng sau:

a) Lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước, lãnh đạo chủ chốt của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Tiền Giang;

b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước.

2. Cá nhân có thời gian công tác tại tỉnh Tiền Giang từ 20 năm trở lên đối với nữ, từ 25 năm trở lên đối với nam; trong thời gian công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có ít nhất 02 lần được tặng Bằng khen của cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và thuộc một trong các đối tượng sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã và đang công tác tại các cơ quan Đảng, cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị sự nghiệp tỉnh, huyện, xã; các cơ quan Trung ương, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

b) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp; Cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang quân đội nhân dân và công an nhân dân.

3. Những người hoạt động không chuyên trách tại xã, phường, thị trấn và ấp, khu phố có thời gian giữ chức danh liên tục từ 10 năm trở lên, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, đã từng được Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện hoặc Bằng khen của các tổ chức chính trị, chính trị xã hội cấp tỉnh trở lên.

4. Nông dân có ít nhất 03 lần được công nhận danh hiệu “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh”.

5. Cá nhân là công nhân đang sống và làm việc trên địa bàn tỉnh Tiền Giang là điển hình tiên tiến tiêu biểu trên các lĩnh vực đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên hoặc 02 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (hoặc Bằng khen của bộ ngành, đoàn thể Trung ương).

6. Cá nhân có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển của tỉnh; các hoạt động từ thiện, an sinh xã hội; xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh (trực tiếp đóng góp bằng tiền, hiện vật có giá trị từ 500.000.000 đồng trở lên hoặc chủ trì vận động quyên góp tiền, hiện vật có giá trị từ 1.000.000.000 đồng trở lên và không tính thời gian đóng góp).

7. Cá nhân là người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài: có nhiều đóng góp lớn trong công cuộc xây dựng và phát triển của tỉnh và công tác an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh hoặc có công xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội của tỉnh Tiền Giang.

Điều 4. Giảm thời gian xét tặng Huy hiệu và các trường hợp không hoặc chưa xét tặng Huy hiệu

1. Các trường hợp được giảm thời gian xét tặng Huy hiệu:

a) Được Chủ tịch nước tặng thưởng 01 Huân chương các loại, được phong tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”, “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú”, “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”, “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”: giảm 05 năm so với quy định;

b) Được Thủ tướng Chính phủ công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” 01 lần: giảm 04 năm so với quy định; tặng 01 “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”: giảm 03 năm so với quy định;

c) Được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” 01 lần: giảm 02 năm so với quy định; danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu tỉnh Tiền Giang” 01 lần: giảm 01 năm so với quy định;

Nếu cá nhân được tặng nhiều danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng nêu trên, thì thời gian xét giảm được tính cộng dồn;

d) Cá nhân có thời gian công tác tại huyện Tân Phú Đông, cứ 10 năm được giảm 01 năm.

2. Các trường hợp không hoặc chưa xét tặng Huy hiệu

a) Không xét tặng Huy hiệu đối với người bị kỷ luật với hình thức khai trừ Đảng hoặc buộc thôi việc; bị tước danh hiệu quân nhân, quân hàm sĩ quan hoặc quân hàm chuyên nghiệp, bị tòa án các cấp tuyên có tội;

b) Chưa xét tặng Huy hiệu đối với cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật nhưng chưa có kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền.

3. Các trường hợp được xem xét tặng Huy hiệu

a) Đối với trường hợp cá nhân bị khai trừ Đảng, sau đó được kết nạp lại, sau ít nhất 03 năm nếu được cơ sở đánh giá tốt thì được xét tặng Huy hiệu. Đối với cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc, thì thời gian chịu kỷ luật không tính vào thời gian xét tặng Huy hiệu;

d) Đối với cá nhân bị kỷ luật do vi phạm các nguyên tắc của tổ chức Đảng; cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức sau ít nhất 03 năm nếu được cơ sở đánh giá tốt thì được xét tặng Huy hiệu.

Điều 5. Hiện vật khen và kinh phí thực hiện

1. Hiện vật khen: Huy hiệu, hộp đựng Huy hiệu, Giấy chứng nhận, khung.
2. Kinh phí thực hiện: từ Quỹ thi đua, khen thưởng tỉnh.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khóa IX, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2020. *CL*

Nơi nhận:

- UB. Thường vụ Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- HĐDT và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: Nội vụ, Tư pháp;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH);
- Cục Hành chính - Quản trị II (VPCP);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy;
- UBND, UB. MTTQ tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- ĐB. Quốc hội đơn vị tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Ấp Bắc;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Danh